

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2017/HSST
Ngày : 10-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông HOÀNG TRÌNH

Các Hội Thẩm Nhân Dân: Ông MAI PHÚ và Ông NGUYỄN MINH SƠN

Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa:
Ông NGUYỄN VĂN TOÀN - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2017/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **LÊ THỊ H**

Sinh ngày 04 tháng 10 năm 1992 Nơi sinh: Ninh Bình

Nơi ĐKNKTT: Xóm Xuân, xã Khánh Hòa, huyện Yên Khánh, Ninh Bình

Chỗ ở: 87 đường Lê Lai, Tổ 10, Lô 90, thị trấn Liên Nghĩa, Đức Trọng, Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm nông Trình độ học vấn : Lớp 12/12

Con ông: Lê Văn T, sinh năm 1971; Con bà: Bùi Thị T, sinh năm 1973. Hiện ở tại: Khu Lâm sinh, Phường 5, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Bị cáo chưa có chồng, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **LÊ NGỌC H**

Sinh ngày 02 tháng 01 năm 1997 Nơi sinh: Ninh Bình

Nơi ĐKNKTT: Xóm Xuân, xã Khánh Hòa, huyện Yên Khánh, Ninh Bình

Chỗ ở: 87 đường Lê Lai, Tổ 10, Lô 90, thị trấn Liên Nghĩa, Đức Trọng, Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm nông Trình độ học vấn: Lớp 12/12

Con ông: Lê Văn T, sinh năm 1971; Con bà: Bùi Thị T, sinh năm 1973. Hiện ở tại: Khu Lâm sinh, Phường 5, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Bị cáo chưa có chồng, con. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngời bị hại:

Anh Lê Văn L, sinh năm 1992

C- trú tại: 27C - Hoàng Văn Thụ, Phường 5, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Lê Thị H và Lê Ngọc H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Vào khoảng tháng 8/2016, Lê Thị H và Lê Ngọc H, là hai chị em ruột có nhận ươm cây hoa giống để bán cho anh Lê Văn L (là anh con bác của Lê Thị H và Lê Ngọc H), gồm 10.000 mầm cây giống hoa Cẩm tú cầu với giá 5.000.000 đồng và 100 chậu cây giống hoa Cá vàng với giá 2.000.000 đồng, anh Lê Văn L hứa sẽ thanh toán tiền cho Lê Thị H và Lê Ngọc H vào cuối năm 2016. Lê Thị H và H đã ươm xong cây hoa giống và giao cho anh Lê Văn L nhưng anh L không trả tiền như đã thỏa thuận. Do bức tức nên khoảng 06 giờ 45 ngày 22/01/2017, Lê Thị H và Lê Ngọc H rủ thêm Bùi Văn N (sinh ngày 28/3/2001) cùng đi đến vườn của anh L tại Khu Lâm Sinh, Phường 5, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng để nhổ cây hoa Cẩm Tú Cầu và cây hoa Cá vàng. Khi đến nơi, Lê Thị H, Lê Ngọc H và Bùi Văn N thấy trong vườn hoa có 01 cái liềm và 01 cái cào nên cả ba đã dùng liềm và cào để cắt và phá cây hoa Cẩm tú cầu. Trong lúc Lê Thị H, Lê Ngọc H và Bùi Văn N đang cắt, phá hoa Cẩm tú cầu thì anh Lê Văn L đi ra vườn nên Lê Ngọc H đã cãi nhau với anh Lê Văn L, Lê Thị H nói: *“Mày không trả tiền cây giống cho tao thì tao mang cây về”*. Sau đó Lê Thị H và Lê Ngọc H tiếp tục đi đến khu vực trồng hoa Cá vàng, nhổ cây cho vào bao, mang ra đường vứt rồi cả ba bỏ đi. Thấy Lê Thị H, Lê Ngọc H và Bùi Văn N nhổ phá cây của mình, anh Lê Văn L đã đến Công an Phường 5, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng trình báo. Cơ quan Công an đã triệu tập Lê Thị H, Lê Ngọc H và Bùi Văn N lên làm việc và cả ba đã khai nhận toàn bộ việc làm của mình như nêu trên.

Tại kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt ngày 21/02/2017 xác định: Tài sản là cây hoa của anh Lê Văn L bị phá, không thể trồng lại được, gồm 2.000 cây hoa Cẩm tú cầu, cao từ 08 đến 15 cm trồng trong bịch nilon trị giá 20.000.000 đồng và 50 chậu cây hoa Cá vàng trồng trong chậu nhựa trị giá 1.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 21.000.000 đồng. Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Thị H và Lê Ngọc H đã thỏa thuận bồi thường cho anh Lê Văn L 20.000.000 đồng, anh Lê Văn L đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm đồng thời có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại Cáo trạng số 108/CT - VKS ngày 10/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đã truy tố các bị cáo Lê Thị H và Lê Ngọc H về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 điều 143 Bộ luật hình sự.

Đối với Bùi Văn N tuy có hành vi cùng thực hiện việc phá cây hoa với Lê Thị H và Lê Ngọc H, nhưng khi thực hiện hành vi, Nam chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Thị H và Lê Ngọc H khai nhận do bức tức việc anh Lê Văn L không trả tiền cây giống, vào rạng sáng ngày 22/01/2017 các bị cáo đã có hành vi cùng Bùi Văn N phá hủy 2.000 cây hoa Cẩm tú cầu và 50 chậu cây hoa Cá vàng của anh L với các hành vi cụ thể nh- Cáo trạng đã nêu là đúng, các bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị H và bị cáo Lê Ngọc H, mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, ng- ời bị hại và những ng- ời tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Các bị cáo Lê Thị H và Lê Ngọc H đều là những ng-ời đã thành niên, có đầy đủ nhận thức, các bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng trong lúc người bị hại không có mặt, tài sản không có người trông coi, các bị cáo đã cùng Bùi Văn N sử dụng công cụ có sẵn trong vườn của người bị hại để phá hủy tài sản của người bị hại với mục đích trả thù vì người bị hại không trả tiền công ươm cây theo lời hứa, tuy đây chính là những cây giống do các bị cáo cung cấp nhưng anh L đã mua, trồng và chăm sóc một thời gian nên là hành vi trái pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của ng-ời khác, bị pháp luật nghiêm cấm nh-ng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là hành vi trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa ph-ong, tuy có nhiều người cùng tham gia nhưng xét giữa các bị cáo là chị em ruột, hành động do bức xúc, không mang tính có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Xét các bị cáo đã hủy hoại tài sản đến mức không thể phục hồi trạng thái như cũ được với số tài sản có tổng trị giá 21.000.000 đồng, là tài sản có giá trị khá lớn. Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của ng-ời bị hại, cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lê Thị H và Lê Ngọc H đã phạm tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt đối với cả hai bị cáo được qui định tại khoản 1 điều 143 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của hành vi phạm tội do các bị cáo Lê Thị H và Lê Ngọc H thực hiện thể hiện thái độ của các bị cáo coi th-ờng kỷ c-ong pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của ng-ời khác, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa ph-ong. Xét cần thiết phải xử phạt nghiêm để giáo dục các bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét việc trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, giữa các bị cáo và người bị hại có quan hệ thân thuộc, về phía người bị hại cũng có một phần lỗi là chậm trả tiền công ươm cây để gây bức xúc cho các bị cáo, các bị cáo đã thỏa thuận và bồi thường thiệt hại, được người bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Xét các bị cáo đều có việc làm ổn định và có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể cho các bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của Chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ngoài số tiền các bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường trong quá trình điều tra, hiện nay ng-ời bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét để giải quyết tiếp phần trách nhiệm dân sự giữa các bị cáo và người bị hại trong bản án này.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm có: 01 cái liềm, cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại và 01 cái cào cán bằng tre, có 04 răng bằng kim loại, là tài sản của người bị hại Lê Văn L, xét có giá trị không đáng kể, cần tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí: Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban th-ờng vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Lê Thị H và Lê Ngọc H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 143; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 và điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt:

1/. Bị cáo: Lê Thị H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án;

2/. Bị cáo Lê Ngọc H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Lê Thị H và Lê Ngọc H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp các bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy: 01 cái liềm cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại và 01 cái cào cán bằng tre, có 04 răng bằng kim loại. *(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2017 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).*

Buộc các bị cáo Lê Thị H và Lê Ngọc H phải nộp mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Ng-ời bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ-ợc bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình